

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUONG ANH DEVELOPMENT AND TRADING INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107926643

3. Ngày thành lập: 19/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12 ngõ 176 Phố Tân Mai, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
2.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hoá cảng hàng không)	5224
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt, bột, bột nhão.	4669
4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội – ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện- cơ điện công trình; Thiết kế cấp – thoát nước; Thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy-chữa cháy; (Điều 48. Chứng chỉ hành nghề thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; (Điều 46. Chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7110

	- Thiết kế quy hoạch xây dựng; (Điều 47. Chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; (Điều 49. Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Kiểm định xây dựng (Điều 50. Chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; (Điều 52. Chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tổ chức khảo sát xây dựng (Điều 59. Chứng chỉ năng lực của tổ chức khảo sát xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng (Điều 60. Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 61. Chứng chỉ năng lực của tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; (Điều 62. Chứng chỉ năng lực của tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn quản lý dự án; (Điều 63. Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý dự án Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; (Điều 67. Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP)	
5.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410

6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (Điều 42 Nghị định 79/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy)	7490
7.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
8.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
10.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
11.	Xây dựng nhà các loại	4100
12.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
13.	Xây dựng công trình công ích	4220
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ;	4290
15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy (Điều 43 Nghị định 79/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy)	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ;	4649

23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (Điều 45 Nghị định 79/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy)	4659
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép (Không kinh doanh vàng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663

26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
29.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: CHÂU ĐỨC HÀ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 206204318

Ngày cấp: 18/08/2014

Nơi cấp: Công an Tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tú Cẩm, Xã Bình Tú, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tú Cẩm, Xã Bình Tú, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHÂU ĐỨC HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 206204318

Ngày cấp: 18/08/2014

Nơi cấp: Công an Tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tú Cẩm, Xã Bình Tú, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tú Cẩm, Xã Bình Tú, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội